BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XUẤT NHẬP KHẨU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2024

Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương

về Dự thảo Thông tư quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định khung về Hợp tác Kinh tế Toàn diện giữa Chính phủ các nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và Chính phủ Đại Hàn Dân Quốc

1. Căn cứ xây dựng Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân lấy ý kiến: Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan), Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Vụ Chính sách thương mại đa biên (Bộ Công Thương), Vụ Pháp chế (Bộ Công Thương), Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI). Cục Xuất nhập khẩu đã nhận được các ý kiến góp ý của 6/7 đơn vị nêu trên.

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

Nhóm vấn đề/ Điều khoản	**Chủ thể góp ý**	**Nội dung góp ý**	**Nội dung tiếp thu, giải trình**
Căn cứ pháp lý	Vụ PC *(công văn số 2114/PC.NT ngày 16/8/2024)*	Bổ sung Nghị định số 105/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2022/NĐ-CP vào căn cứ pháp lý.	Cục XNK tiếp thu và đã chỉnh sửa tại phần căn cứ pháp lý của Dự thảo 3 Thông tư
Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo; Thủ tục ban hành Thông tư	Vụ PC; Bộ Tư pháp (*công văn số 4574/BTP-PLQT ngày 14/8/2024)*	- Sử dụng kỹ thuật soạn thảo văn bản, ngôn ngữ đơn giản, dễ hiểu, đúng tinh thần Hiệp định theo quy định tại Điều 8 Luật BHVBQPPL, Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Rà soát lỗi chính tả. - Thủ tục ban hành tuân thủ Luật BHVBQPPL và các Nghị định hướng dẫn Luật.	Cục XNK tiếp thu.
Rà soát để đảm bảo phù hợp	Bộ Tư pháp	Các khoản 6, 12 Điều 3; khoản 1 Điều 11: Định nghĩa "nguyên liệu", "sản xuất", "đơn giản" mà các thuật ngữ	Thông tư được ban hành để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ nhiều thông tư khác và thực hiện điều ước quốc tế

Nhóm vấn đề/ Điều khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
khoản 1 Điều 11 Luật BNVBQPPL		này đã được quy định tại các khoản 14, 15 Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa. Đề nghị rà soát lại, tránh lặp lại nội dung của Nghị định số 31/2018/NĐ-CP để phù hợp với khoản 1 Điều 11 Luật BHVBQPPL.	AKFTA theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Luật BHVBQPPL. BCT cũng có thẩm quyền quy định QTXX ưu đãi theo điều ước quốc tế (Điều 4 Nghị định số 31/2018/NĐ-CP). Do vậy, Thông tư cần quy định các định nghĩa về QTXX theo đúng lời văn Hiệp định. Các thuật ngữ BTP cho là trùng tại Nghị định số 31/2018/NĐ-CP được quy định để thực hiện QTXX không ưu đãi (Form B) của Việt Nam.
Rà soát để đảm bảo Dự thảo Thông tư không có quy định về TTHC	Bộ Tư pháp	VD: Điều 20 (Nộp hồ sơ đề nghị cấp C/O, Điều 26 (Nộp C/O mẫu AK)	Điều 20, Điều 26 Thông tư quy định từ paragraph 2-Rule 4 và Rule 9 thuộc Appendix 1 của Phụ lục 3 Hiệp định. TTHC, quy trình chứng nhận C/O xuất khẩu đã được dẫn chiếu cụ thể tại khoản 3 Điều 4 Dự thảo Thông tư theo Nghị định số 31/2018/NĐ-CP. Vì vậy, Cục XNK không quy định TTHC tại Thông tư.
Điều 3	Vụ ĐB *(công văn số 952/ĐB-ASEAN ngày 07/8/2024)*	- Khoản 2: Bổ sung "*FOB là trị giá hàng hoá **đã giao qua mạn tàu**, bao gồm …*", để thống nhất với lời văn tiếng Anh của Hiệp định.	Cục XNK tiếp thu và đã chỉnh sửa tại khoản 2 Điều 3 Dự thảo 3 Thông tư.
	Vụ PC	- Khoản 9:Thống nhất sử dụng "*Nguyên liệu đóng gói và bao bì đóng gói để vận chuyển*" hoặc "*Vật liệu bao gói và thùng hàng đóng gói để vận chuyển*" cho đúng với bản text "packing materials and containers for transportation"	Sau rà soát Hiệp định, Cục XNK lựa chọn cụm từ "*Nguyên liệu đóng gói và bao bì đóng gói để vận chuyển*" để thống nhất ngôn ngữ tại Dự thảo 3 Thông tư.
	VCCI *(công văn số 1358/LĐTM-TTWTO ngày 05/8/2024)*	Xem xét, điều chỉnh một số nội dung tại: - Khoản 14 thành "*…từ các <u>hiệp định</u> hoặc các thỏa thuận khác…*" - Khoản 21 thành "*Nhà sản xuất…tiến hành việc sản xuất <u>theo quy định tại khoản 12 Điều này</u> tại lãnh thổ của một nước thành viên*"	Cục XNK tiếp thu và đã chỉnh sửa tại khoản 14, khoản 21 Điều 3 Dự thảo 3 Thông tư.
Điều 5	Bộ Tư pháp	Tên Điều 5 Dự thảo 2 Thông tư (Hàng hóa có xuất xứ) trong khi Rule 2 tại Phụ lục 3 Hiệp định (Origin Criteria-Tiêu chí xuất xứ). Đề nghị rà soát lại để đảm bảo tương	Hàng hóa được coi là có xuất xứ gắn liền với loại tiêu chí xuất xứ WO hoặc non-WO như quy định tại nội dung Rule 2, tiếp đó được trích yếu và quy định cụ thể tại Điều

Nhóm vấn đề/ Điều khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		thích với Hiệp định.	6, Điều 7 Thông tư. Để dịch tên điều khoản phù hợp nội dung Rule 2, thống nhất với các thông tư đã ban hành trước đó và Nghị định số 31/2018/NĐ-CP, Cục XNK đề nghị giữ nguyên tên Điều 5 (Hàng hóa có xuất xứ).
Điều 6	Vụ PC, Bộ TP	Khoản 6: Sử dụng cụm từ "*Luật pháp quốc tế*" nhưng giải thích từ ngữ trong khoản 15 Điều 3 dùng cụm từ "*Luật Quốc tế*" nêu tại khoản 6 Điều 6 Thông tư này	Cục XNK rà soát và đã sửa "*Luật pháp quốc tế*" tại khoản 6 Điều 6 thành "*Luật quốc tế*" để thống nhất cụm từ tại Dự thảo 3 Thông tư.
Điều 7	VCCI *(công văn số 1358/LĐTM-TTWTO ngày 05/8/2024)*	- Sửa điểm a khoản 2 thành: *"…Trong đó "VOM" là trị giá nguyên liệu có xuất xứ, bao gồm giá trị của nguyên liệu có xuất xứ, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí phân bổ trực tiếp, chi phí vận chuyển và lợi nhuận."* để tránh việc sử dụng chung một thuật ngữ chỉ một tập hợp bao gồm cả chính nó.	Để khớp với từ ngữ dùng trong định nghĩa VNM tại điểm b khoản 2 Điều 7, Cục XNK chỉnh sửa như sau:"*...Trong đó "VOM" là trị giá nguyên liệu đầu vào có xuất xứ, bao gồm trị giá nguyên liệu có xuất xứ, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí phân bổ trực tiếp, chi phí vận chuyển và lợi nhuận*.
	Vụ PC *(công văn số 2114/PC.NT ngày 16/8/2024)*	- Sửa điểm b khoản 2 công thức tính gián tiếp "VOM-VMN" thành "FOB - VNM" cho đúng với bản text.	Cục XNK tiếp thu và đã chỉnh sửa tại Điều 7 Dự thảo 3 Thông tư.
Điều 9	Bộ Tư pháp	Khoản 1 không quy định rõ việc áp dụng quy định về danh mục hàng hóa đặc biệt, bao gồm danh mục các sản phẩm và thủ tục cụ thể liên quan sẽ được thực hiện khi có sự đồng thuận của tất cả các nước thành viên. (Rule 6 Phụ lục 3 Hiệp định).	Năm 2006, các Chính phủ ủy quyền Bộ trưởng BNG Hàn Quốc và Bộ trưởng của 10 nước ASEAN ký các công thư trao đổi về cơ chế thực hiện Rule 6 trong AKFTA(gồm 10 danh mục 100 mặt hàng của 10 nước ASEAN, tiêu chí xuất xứ riêng và quy trình xác minh riêng…). Như vậy, các nước thành viên AKFTA đã thống nhất thực hiện Rule 6 bằng văn bản ở cấp BT, được BCT quy định cơ chế thực hiện cụ thể tại Phụ lục II Thông tư. Cục XNK nhận thấy không cần nêu nguyên tắc đồng thuận giữa các nước thành viên để thực hiện Rule 6 tại Thông tư này vì đó là cam kết ở cấp Chính phủ, đối tượng áp dụng chỉ cần thực hiện theo Phụ lục II kèm Thông tư.
Điều 11	VCCI	- Khoản 1: Đặt *Đơn giản* vào "…"	Thay vì bổ sung "…", Cục XNK đã in nghiêng các từ *Đơn giản, Trộn đơn giản, Giết mổ* tại Điều này.
	Bộ Tư pháp	- Khoản 3: bổ sung "*chilling*-làm lạnh" tại giải thích *Giết mổ* để khớp Hiệp định	Sau rà soát Hiệp định, tham khảo Danh mục hàng hóa xnk của BTC, Cục XNK chỉnh sửa thành: "3.*Giết mổ …như*

Nhóm vấn đề/ Điều khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			cắt, ướp lạnh, làm đông lạnh…"
	VCCI, Vụ PC	- Điểm đ khoản 4 sửa thành: "*Xay xát, làm trắng một phần hoặc toàn bộ, đánh bóng, đồ ngũ cốc và gạo*" -Dịch lại điểm đ khoản 4 Điều 11 để khớp Annex 3, Rule 8 (e) "*husking, patial of total bleaching, polishing and glazing of cereals and rice*.	Sau rà soát Hiệp định, tham khảo Danh mục hàng hóa xnk của BTC, Cục XNK chỉnh sửa để rõ nghĩa hơn: "*đ) Xay để bỏ trấu, xát trắng sơ bộ hoặc toàn bộ, đánh bóng và hồ ngũ cốc, gạo*".
	VCCI	- Điểm e khoản 4 sửa thành: "*Các công đoạn tạo màu cho đường hoặc đóng viên đường*"	Sau rà soát Hiệp định, Cục XNK chỉnh sửa để rõ nghĩa hơn: "*e) Các công đoạn tạo màu cho đường hoặc nặn thành viên đường*".
	Vụ PC	-Dịch lại điểm k khoản 4 để khớp Annex 3, Rule 8 (j) "*simple placing in bottles, cans, flasks, bags, **CASES,** boxes, fixing on cards or boards and all other simple packaging operations*"	Sau rà soát Hiệp định, tham khảo Danh mục hàng hóa xnk của BTC, Cục XNK chỉnh sửa như sau để đủ nghĩa: "*k) Đóng đơn giản vào chai, lon, bình, túi, **hòm**, hộp, gắn trên thẻ hoặc bảng thông tin và các công đoạn đóng gói bao bì đơn giản khác."*
Điều 12	VCCI	Điểm c khoản 2: Sửa thành: *"…các công đoạn cần thiết để bảo quản hàng hóa đó trong điều kiện tốt*."	Cục XNK tiếp thu và đã chỉnh sửa tại điểm c khoản 2 Điều 12 Dự thảo 3 Thông tư.
Điều 15	Bộ Tư pháp	Xem dịch lại đoạn "phụ tùng, dụng cụ …được lập hóa đơn cùng hàng hóa đó" cho khớp lời văn của Hiệp định.	Cục XNK tiếp thu và đã chỉnh sửa thành: *"… được phân loại và thu thuế cùng với hàng hoá đó*"
Điều 14	Vụ PC	Khoản 1: Rà soát lại câu chữ đảm bảo theo đúng tinh thần của Hiệp định	Cục XNK đã rà soát và sửa lời văn của Điều 14 Dự thảo 3 Thông tư.
Điều 17	VCCI	Khoản 2: Sửa thành *"…sử dụng suốt trong một năm tài chính của nước thành viên xuất khẩu*"	Sau rà soát Hiệp định để rõ nghĩa hơn, Cục XNK chỉnh sửa như sau: "*2. Một khi quyết định áp dụng nguyên tắc kế toán về quản lý kho nào, nguyên tắc đó phải được sử dụng suốt trong một năm tài chính của nhà xuất khẩu hoặc nhà sản xuất*".
Điều 22	Vụ PC	- Điểm a khoản 2: sử dụng cụm từ "*cấp trực tiếp*" thay cụm từ "*cấp tay*" cho thống nhất với các Thông tư đã ban hành trước đó.	Cục XNK tiếp thu và đã chỉnh sửa
		- Khoản 8: sửa "*Trường hợp C/O mẫu AK bị từ chối nêu tại khoản 7 Điều này*" thành "*Trường hợp C/O mẫu AK bị từ chối theo khoản 7 Điều này*"	Cục XNK tiếp thu và đã chỉnh sửa

Nhóm vấn đề/ Điều khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
Điều 30	VCCI	Khoản 2: Sửa thành *"…lưu trữ các chứng từ nhập khẩu liên quan theo…"*	Cục XNK tiếp thu và đã chỉnh sửa tại khoản 2 Điều 30 Dự thảo 3 Thông tư.
Điều 31	Vụ PC	Khoản 2: Sửa cụm từ "*chi phí và thời giá hiện tại"* thành "*chi phí và giá hiện hành"*	Cục XNK tiếp thu và đã chỉnh sửa
Điều 32	Vụ PC	- Rà soát cụm từ "and/or" nhưng Thông tư dùng từ "hoặc"	Tuân thủ nguyên tắc rà soát pháp lý với các đối tác FTA và từ được dùng trong các thông tư xuất xứ trước đây, Cục XNK đề nghị sử dụng "hoặc" đối với cụm từ "and/or"
		- Ghép khoản 4 và khoản 5	Cục XNK tiếp thu để làm gọn điều khoản
Điều 40	Vụ PC	- Khoản 4: đề nghị bỏ vì trùng với khoản 1 Điều 39 dự thảo Thông tư	Cục XNK tiếp thu và đã chỉnh sửa
		- Khoản 6, 7, 8, 9: đề nghị đánh số thành các điểm a, b, c, d của khoản 5	Cục XNK tiếp thu và đã chỉnh sửa
	Vụ ĐB	- Điểm d khoản 5: Đề nghị sửa lại thành "Thông tư số 04/2024/TT-BCT ngày 27 tháng 3 năm ~~2019~~**2024**..."	Cục XNK tiếp thu và đã chỉnh sửa tại điểm d khoản 4 Điều 40 Dự thảo 3 Thông tư.
Phụ lục I	Vụ PC	Rà soát toàn bộ mặt hàng đảm bảo các mô tả hàng hóa, quy tắc cụ thể mặt hàng và mã HS phù hợp với Thông tư số 31/2022/TT-BTC và Hiệp định AKFTA	Cục XNK chuyển đổi PSR (Phụ lục I) dựa trên HS 2022 của WCO và tham khảo dịch mô tả hàng hóa của Thông tư số 31/2022/TT-BTC
Phụ lục II	Vụ PC	Bổ sung khác biệt giữa Phụ lục I (PSR) được chuyển đổi dựa trên Hệ thống Hài hòa HS 2022, trong khi Danh mục hàng hóa đặc biệt tại Phụ lục II lại được chuyển đổi từ HS 2007 sang HS 2012	Hàn Quốc và ASEAN hiện vẫn chưa tiến hành chuyển đổi HS đối với Danh mục hàng hóa đặc biệt GIC. Vì vậy, HS danh mục GIC tại Phụ lục II kế thừa từ Thông tư 26/2018/TT-BCT.
	Cục TMĐT *(công văn số 1082/TMĐT-CPS ngày 02/8/2024)*	Không có ý kiến thêm với hồ sơ Dự thảo 2 Thông tư	Cục XNK tiếp thu.
	Tổng cục Hải quan *(công văn số 4285/TCHQ-GSQL ngày 06/9/2024)*	Nhất trí với nội dung Dự thảo 2 Thông tư	Cục XNK tiếp thu.
Áp dụng hiệu	Vụ ĐB	Nhất trí về nguyên tắc áp dụng để bảo đảm cam kết quốc	Cục XNK tiếp thu.

Nhóm vấn đề/ Điều khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
lực hồi tố theo quy định tại Điều 152 Luật BHVBQPPL 2015 (sửa đổi bổ sung 2020)		tế của Việt Nam và lợi ích của doanh nghiệp xuất khẩu đề nghị cấp C/O mẫu AK và doanh nghiệp nhập khẩu được hưởng ưu đãi thuế quan AKFTA theo PSR mới; đề nghị quý Cục rà soát, bảo đảm xây dựng điều khoản thi hành theo đúng quy định của pháp luật.	
	Vụ PC	Lưu ý đảm bảo Thông tư được ban hành theo tiến độ hiệu lực của Hiệp định AKFTA.	Cục XNK lưu ý để cập nhật thường xuyên tiến độ Nhóm AK-IC phê duyệt luân phiên PSR HS 2022 (Phụ lục I kèm Thông tư) trong năm 2024. Trường hợp việc phê duyệt bị chậm hơn so với kế hoạch ban hành thông tư chậm nhất vào ngày 15/01/2024 để Phụ lục I có hiệu lực kể từ ngày 01/3/2025, Cục XNK sẽ áp dụng hiệu lực hồi tố theo quy định tại Điều 152 Luật BHVBQPPL.
	Bộ Tư pháp	Đề nghị tuân thủ quy định tại Điều 152 Luật BHVBQPPL, trong đó lưu ý Thông tư chỉ được quy định hiệu lực trở về trước trong trường hợp thật cần thiết để đảm bảo lợi ích chung của xã hội, thực hiện các quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân được quy định trong luật, nghị quyết của Quốc hội và không quy định hiệu lực trở về trước với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 152 của Luật.	Điểm b khoản 3 Điều 5 của Luật Thuế xk, thuế nk 2016 quy định: "*Thuế suất ưu đãi đặc biệt áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ có thỏa thuận ưu đãi đặc biệt về thuế nhập khẩu trong quan hệ thương mại với Việt Nam; hàng hóa từ khu phi thuế quan nhập khẩu vào thị trường trong nước đáp ứng Điều kiện xuất xứ từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ có thỏa thuận ưu đãi đặc biệt về thuế nhập khẩu trong quan hệ thương mại với Việt Nam*"; Điều 26 Dự thảo Thông tư cũng quy định để được hưởng ưu đãi thuế quan tại thời điểm nk, nhà nk phải nộp cho cơ quan hải quan của nước thành viên nk C/O mẫu AK. Vì vậy, các lô hàng nhập khẩu về Việt Nam và đăng ký TKHQ từ 01/3/2025 cần được xem xét cho hưởng ưu đãi thuế quan đặc biệt AKFTA với C/O kèm PSR mới, tương tự xem xét cấp sau C/O kèm PSR mới cho các lô hàng xk sang các nước thành viên AKFTA từ 01/3/2025 sau ngày Thông tư có hiệu lực. Cục XNK nhận thấy việc quy định hiệu lực trở về trước của Thông tư là để thực hiện quyền được hưởng thuế suất ưu đãi đặc biệt của thương nhân quy định

Nhóm vấn đề/ Điều khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			tại Luật Thuế xk, thuế nk 2016, và do vậy phù hợp với khoản 1 Điều 152 của Luật BHVBQPPL 2015 (sửa đổi bổ sung 2020).
	Tổng cục Hải quan	Nhất trí với đề xuất của Bộ Công Thương v/v áp dụng hiệu lực hồi tố theo quy định tại Điều 152 Luật BHVBQPPL trong trường hợp Thông tư được ban hành sau ngày 15/01/2025 và có hiệu lực thi hành muộn hơn ngày 01/3/2025 so với cam kết quốc tế để thực thi Tiểu Phụ lục về Quy tắc cụ thể mặt hàng.	Cục XNK tiếp thu.